TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ N** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày: 19-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ N, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Long
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Minh
Bà Võ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú N, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú N, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Văn Q (tên gọi khác: Xỉn); sinh ngày 20 tháng 8 năm 1991 tại Phú N, Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn Bồng M, xã Tam L, huyện Phú N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm T *(đã chết)* và bà Đỗ Thị B; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 10-01-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phú N, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 *(sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội *"Công nhiên chiếm đoạt tài sản"*.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 30-11-2015, bị Công an huyện Phú N xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13-7-2021, chuyển tạm giam từ ngày 19-7-2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 12-7-2021, bị cáo Q đi xe buýt đến phường

Vĩnh Đ, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam để chơi. Tại đây, khi Q đang ngồi trong một quán cà phê ven đường Quốc lộ 1A thì nhìn thấy có một người thanh niên *(không rõ lai lịch)* có biểu hiện của người vừa mới sử dụng ma túy xong *(Q cũng là người sử dụng và nghiện ma túy nên nhận ra được)*. Do muốn có ma túy để sử dụng nên Q chủ động làm quen và hỏi thăm để mua ma túy đá. Qua trao đổi, người thanh niên này đồng ý bán ma túy cho Q. Q đưa cho người thanh niên 1.500.000 đồng, người này nhận tiền và nói Q ngồi chờ ở quán cà phê này. Khoảng 30 phút sau, người thanh niên trên quay lại và đưa cho Q một gói nilon bên trong chứa chất ma túy đá *(Methaphetamine)*. Q mang số ma túy đá này về trại chăn nuôi của mình ở Hố Ví tại thôn Bồng M, xã Tam L, huyện P rồi phân ra thành 07 *(bảy)* phần nhỏ đựng trong 07 *(bảy)* gói nilon khác nhau trữ trong một ống nhựa và cất giấu trong túi quần của mình để sử dụng. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13-7-2021, khi Q đang ở tại trại chăn nuôi của mình thì bị Công an xã Tam L phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên.

Tại bản kết luận giám định số 109/PC09 ngày 19-7-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định *(mẫu ký hiệu A)* là ma túy, loại Mathamphetamine. Mẫu A gửi giám định có khối lượng là 0,990g *(Không phẩy chín trăm chín mươi gam)*.

Vật chứng thu giữ:

- 01 ống nhựa có nút màu đỏ, in chữ "Jinny", bên trong ống nhựa có 07 gói nilon được khèn kín, trong mỗi gói nilon có chứa các hạt chất rắn màu trắng *(được niêm phong trong bì giấy có ghi chữ M)*; 01 điện thoại di động bàn phím nổi, vỏ màu đen, hiệu "Masstel", bên trong có gắn 02 thẻ sim số 0708157787 và 0332110110; 01 chiếc kéo và 01 chiếc bật lửa bằng ga đã qua sử dụng; 01 bao nilon trong suốt, kích thước (08x05)cm, bên trong không chứa gì; 01 hộp nhựa màu xanh có nắp đậy, nhãn hiệu "ML-3".

Vấn đề liên quan trong vụ án:

Phạm Văn Qg khai mua ma túy mục đích để sử dụng nhưng Q chưa sử dụng và đang cất dấu thì bị bắt quả tang thu giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú N khởi tố, điều tra, đề nghị truy tố về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* nên không đề cập xử lý hành chính đối với hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* của Phạm Văn Q.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Q không rõ lai lịch cụ thể; Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú N không có đủ căn cứ và không có đủ cơ sở để tiến hành điều tra xác minh nên không đề cập giải quyết.

Tại Bản cáo trạng số 18/CTr-VKS-PN, ngày 26-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú N, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú N, tỉnh Quảng

Nam giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, xem xét tính chất mức độ nghiêm trọng và hậu quả đối với hành vi của bị cáo, trên cơ sở xem xét các tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; xử phạt bị cáo Q từ 30 tháng tù 36 tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong, bên trong có chứa 0,754g ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 chiếc kéo và 01 chiếc bật lửa bằng ga đã qua sử dụng; 01 bao nilon trong suốt, kích thước (08x05)cm, bên trong không chứa gì; 01 hộp nhựa màu xanh có nắp đậy, nhãn hiệu "ML-3" là công cụ, phương tiện liên quan hành vi phạm tội. Đối với 01 điện thoại di động bàn phím nổi, vỏ màu đen, hiệu "Masstel", bên trong có gắn 02 thẻ sim số 0708157787 và 0332110110 qua xác minh tài sản không liên quan đến vụ án đề đề nghị trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Phạm Văn Q.

Bị cáo Phạm Văn Q không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 12-7-2021, Phạm Văn Q đi xe buýt đến phường Vĩnh Đ, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam đã gặp và mua 0,990 gam Methamphetamine của một người thanh niên không rõ lai lịch với giá 1.500.000 *(Một triệu năm trăm nghìn)* đồng. Bị cáo Q mang về phân nhỏ thành 07 *(bảy)* gói cất giấu trong túi quần của mình để sử dụng. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13-7-2021, số ma túy trên đã bị Công an thu giữ khi phát hiện

bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn Q đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*, cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú N đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức, hiểu rõ được tác hại của ma túy và những quy định cấm của Nhà nước đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật và sự lên án của xã hội, đã tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,990g loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh của địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dụng riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đang có 01 tiền án về tội *"Công nhiên chiếm đoạt tài sản"* chưa được xóa án tích mà còn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Ngày 30-11-2015, bị Công an huyện Phú N xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Công việc làm và thu nhập của bị cáo không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 bì thư được niêm phong, bên trong có chứa 0,754g Methamphetamine là số lượng ma túy còn lại và toàn bộ bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 chiếc kéo và 01 chiếc bật lửa bằng ga đã qua sử dụng; 01 bao nilon trong suốt, kích thước (08x05)cm, bên trong không chứa gì; 01 bao nilon trong suốt, kích thước (01x02)cm, bên trong không chứa gì; 01 hộp nhựa màu xanh có nắp đậy, nhãn hiệu "ML-3" là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động bàn phím nổi, vỏ màu đen, hiệu "Masstel", bên trong có gắn 02 thẻ sim số 0708157787 và 0332110110 qua xác minh tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Phạm Văn Q.

[7] *Về vấn đề liên quan trong vụ án:*

Phạm Văn Q khai mua ma túy mục đích để sử dụng nhưng Q chưa sử

dụng và đang cất dấu thì bị bắt quả tang thu giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú N khởi tố, điều tra, đề nghị truy tố về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* nên không đề cập xử lý hành chính đối với hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* của Phạm Văn Q là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Q không rõ lai lịch cụ thể; Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú N không có đủ căn cứ và không có đủ cơ sở để tiến hành điều tra xác minh nên không đề cập giải quyết là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên*.**

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q **30 *(Ba mươi)* tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13-7-2021.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong, bên trong có chứa 0,754g ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 chiếc kéo và 01 chiếc bật lửa bằng ga đã qua sử dụng; 01 bao nilon trong suốt, kích thước (08x05)cm, bên trong không chứa gì; 01 bao nilon trong suốt, kích thước (01x02)cm, bên trong không chứa gì; 01 hộp nhựa màu xanh có nắp đậy, nhãn hiệu "ML-3".

- Trả lại cho Phạm Văn Q 01 điện thoại di động bàn phím nổi, vỏ màu đen, hiệu "Masstel", bên trong có gắn 02 thẻ sim số 0708157787 và 0332110110

(Vật chứng đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú N theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11-11-2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú N và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Phú N).

[3] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 quy định về mứcc thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn Q phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự,

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Phú N
- Công an huyện Phú N;
- Chi cục THA Dân sự huyện Phú N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Văn Long

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đinh Văn Long